



THAM LUẬN

BÀI “CHỮ TÂM CỦA BÁC NHÃ THIÊN SƯ”

Tỉnh viên Minh Kiến Tâm

A.- ĐỊNH NGHĨA CHỮ TÂM:

Chữ Tâm có hai nghĩa: một nghĩa khoa học, cụ thể, hữu hình. Một nghĩa triết lý, trừu tượng, vô vi.

1. Nghĩa khoa học: Theo môn vận vật học, cái Tâm (thường gọi nôm na là **trái tim**) là cơ quan chánh của bộ máy Huyết Dịch Tuần Hoàn trong thân thể con người và thú vật. Nhờ dưỡng khí của sự hô hấp mang vào, trái tim đổi huyết đen (máu xấu) ra huyết đỏ (máu tốt), rồi đưa huyết đỏ lưu thông khắp châu thân để nuôi phần xác của con người và thú vật. Cái Tâm hữu hình này là thuộc về năm tạng là: tim, gan, bao tử, phổi, cật/ thận của y khoa. Con người và thú vật đều có Tâm thịt hữu hình này.
2. Nghĩa triết lý của tôn giáo - triết học: cái Tâm là trung tâm phát huy tư tưởng và hành động của con người, gọi nôm na là **tâm lòng**, cái Tâm Lòng là trung tâm cho con người mà điều khiển ngũ quan vận hành khí huyết và điều khiển tư tưởng - hành vi- tình cảm con người. Cũng là Cái Trung Tâm Đạo ấy rất màu nhiệm, thông linh, làm cho con người được an vui trên con đường tấn hóa. Cái Tâm vô hình này chỉ có ở con người mà thôi còn con vật thì không có.

B - CÁC DẠNG THỨC VÀ CÔNG NĂNG CỦA TÂM:

1. Trái tim là tạng tâm nằm trong lồng ngực chéch về bên trái người, trái tim có hình búp sen chưa nở. Chỉ cần đặt tay lên thành ngực trái thì chúng ta sẽ cảm nhận được nhịp tim đập đều đặn khoảng hơn 70 lần trong 1 phút, đó chính là chức năng bơm sinh học của tim đang hoạt động, với nhiệm vụ vừa hút vừa đẩy chất lỏng là khoảng 5 đến 6 lít máu trong người của chúng ta vận chuyển khắp thân thể ta mà không được ngừng nghỉ. Cái bơm sinh học này được điều khiển bởi các xung điện trong các xoang tâm nhĩ và tâm thất của cơ tim mới có nhịp tim để hút và đẩy máu. Còn máu đỏ hay máu đen vận chuyển như thế nào thì Đức Bác Nhã thiên sư đã dạy: *“môn sanh-lý học dạy, nhờ tạng tâm mà khi phát ra đi, huyết màu đỏ đem chất bổ nuôi nấng cho cả đầu mình chơn tay. Khi trở về, huyết rút chất trực các nơi nên thành ra máu xanh, phải nhờ có dưỡng khí của phổi rút trong không khí của Trời để khử trực. Rồi huyết trở lại đỏ tốt chạy về tạng tâm, để bắt đầu châu lưu nữa, tuần hoàn như thế mãi mãi. Các tạng phủ khác bệnh hoạn, thì sự sống còn có thể*

kéo dài một ít lâu. Chớ tọng tâm mà bệnh và không vận huyết được, thì sự chết trong nháy mắt. Đủ thấy tọng tâm nơi đây tuy thuộc về vật chất, mà phận sự của nó cũng quan hệ lắm.”

2. Cái Tâm là trung tâm phát huy tư tưởng và hành động của con người theo nghĩa triết lý. Tâm này có tên gọi tâm lòng là trung tâm Đạo có sẵn trong mỗi người, Đức Ngọc Hoàng Thượng Đế có phán dạy rằng:

“Một thế giới hay là một nước cũng phải có vị chương quản quyền hành. Nước có dân, nhưng dân phải tuân mạng lệnh của Vua mà thi hành. Vị đế vương ấy là trung tâm của một quốc dân. Quốc dân ấy được hạnh phúc lớn lao, là nhờ có mình quân cầm quyền thống trị, ra đạo đức của Thánh Hiền, làm cho nước trị dân yên, gia vô bé hộ. Còn rũi quốc dân vô phước gặp phải hôn quân, đấm mê tửu sắc, tài, khí, thì ngoại quốc, chư hầu khởi loạn, còn dân trong nước oán thù.

Lấy lý ấy thì về quốc dân, Vị đế vương là trung tâm cho xã hội, còn với nhơn loại, cái tâm lòng là trung tâm cho con người. Nó làm chủ cho nhơn thân mà điều khiển ngũ quan vận hành khí huyết.

Cái Trung Tâm Đạo ấy rất màu nhiệm, thông linh, làm cho con người được an vui trên con đường tấn hóa. Vậy người cần phải lấy cái tâm làm Chủ Tể, đừng để cho tâm bị vật dục bế tắc làm cho hư hỏng đi.

Cái tâm con người sáng suốt, quán cổ tri kim, hay khiến con người làm điều hay sự phải, giục cho con người mến đạo đức, chuộng tinh thần, biết thuận theo Thiên lý. Nhưng người phải nhớ lấy đừng cho lòng dục dấy lên, tội tình gây mãi.”

(Kinh Đại Thừa Chơn giáo, trang 177, Nhà XB Tôn Giáo 2011)

Vì cái tâm là trung tâm Đạo nên mỗi tôn giáo đều có danh từ riêng theo tôn giáo ấy:

a- Nho-giáo là “Tồn tâm dưỡng tánh” nghĩa là : gìn giữ cái tâm, nuôi nâng cái tánh. Tâm và tánh khác nhau ở chỗ nào ? Ông Trình tử nói : *“Tánh hay là tâm cũng là một lý. Nói về lúc bẩm nơi Trời thì gọi là tánh. Nói về khi tồn tại nơi người thì kêu là tâm”*.

b- Đạo giáo cho rằng “Tu tâm luyện tánh”, nghĩa là: Trau sửa cái tâm, trui rèn cái tánh. Đạo giáo cũng chia ra có tâm động và tâm tịnh: động là trược, tịnh là thanh. Tâm động, theo sách Châu Dịch gọi cái tâm ấy là Du-hồn. Du nghĩa là: từ chỗ này trảy sang chỗ khác, lưu động hoài không ngừng nghỉ. Còn Hồn là một vật, hay rời rạc chẳng định, lìa cái này bắt cái kia, lìa cái kia bắt cái nọ, luân hồi không cùng, nhiều kiếp mà chẳng hư hoại... Hồn là một hột giống luân hồi đời đời kiếp kiếp : làm người, làm quỷ cũng là tự nó, làm Thánh làm Hiền cũng là tự nó, làm lành làm dữ cũng là tự nó, mang lông đội sừng cũng là tự nó.

Đức Lý Giáo Tông có dạy : *“Này chư Đệ Muội ôi! Kìa chốn thiên môn, chùa chiền, Tịnh Thất, thì nhà Tu Sĩ thường lui tới trau Tâm luyện Tánh, bồi công lập đức. Nọ cảnh cao lâu tửu quán, thì khách làng chơi tập nập để mua vui, theo cùng Tứ Đổ. Nọ*

chón vô đài, bực anh hùng đến để tranh tài ba thao lược. Đó là lý tự nhiên của ý nghĩa câu: Gia nội hữu quân tử, môn ngoại hữu quân tử đão; gia nội hữu tiểu nhơn, môn ngoại hữu tiểu nhơn lai. Là Định luật Tự Nhiên, gọi là hợp điển theo từng lớp, chẳng khác nào câu: Họa phước vô môn, duy nhân tự triêu.

Cũng như thế, họa phước bởi Tâm tạo ra. Nghĩa là: Tâm của mỗi người nếu được trọn lành, trong sạch, tức nhiên là Phước Thần đến. Còn Tâm kẻ nào gian ác, mị tà, quyền tước, tức nhiên Ác Thần họa lai chẳng sai.

Như thế, người Tu phải hiểu rõ điều ấy, rồi thì luôn luôn giờ phút nào cũng ráng kèm Tâm chơn Tánh thẳng ngay, trọn lành, tin tưởng Trời Phật, thì sẽ được hưởng phước. Bằng trong Tâm xao xuyến, dục vọng những điều ác quấy, tức nhiên phần vô hình cũng có những Ác Thần, Ma Quỷ xúi giục. Mắt phàm đâu thấy rõ, chỉ có Bực Chơn Tu, huệ nhãn mới được thông tường. Còn nói chi đến phần Thiêng Liêng là Trời, Phật, Thánh, Tiên, thì thấy tâm lý chư Hiền chẳng sai một mảy.”

(Thánh ngôn Hiệp tuyên, trang 60 q 2)

c- Phật-giáo là “Minh tâm kiến tánh”, nghĩa là : làm cho sáng cái tâm, thì sẽ thấy rõ cái tánh.. Đây nói gọn có 4 thứ tâm: Tâm Nhục-đoàn (tâm thịt), Tâm Duyên-lự, Tâm tập-khởi, và Tâm Chơn-thiệt.

a) Tâm Nhục-đoàn.- Tức là tâm thịt vận huyết, như trên đã giải rồi.

b) Tâm Duyên-lự.- Tức là cái tâm lo nghĩ, vì duyên với các cảnh ở ngoài mà lo nghĩ, phiền muộn hay vui vẻ.

c) Tâm tập-khởi.- Đây là chỉ cái tâm A-lại-da dồn chứa hột giống nơi trong, để sau này phát hiện hành các pháp ra ngoài. Hột giống nói đây là hột giống vô hình, do sự tập quán mà có. Nhưng nó nảy nở phát sanh như hột giống hữu hình kia vậy.

Mỗi tư tưởng, mỗi việc làm bằng miệng hay là tay chơn đều có gieo giống trong cái tâm ta cả. Nếu sau này, ta còn tư tưởng và làm các việc làm đó nữa, thì hột giống càng thêm mạnh mẽ. Bởi có đó, ta thường làm một việc chi, thì việc ấy lâu ngày càng thấy dễ dàng mãi.

Cái tánh này cũng chẳng phải là tánh tự nhiên sẵn có. Nó nhờ thói quen, làm một việc chi nhiều lần mà thành, chớ kỳ thiệt không có thiệt thể. Nếu ta không làm các việc cũ đó nữa, thì lần lần nó cũng tiêu mòn, mất dạng.

d) Tâm Chơn-thiệt.- Đức Phật nói : “*Các thứ tâm nói trước, tuy tồn tại một thời gian mà rồi cũng mất tích, chớ không phải luôn luôn tồn tại, vì các thứ tâm đó thuộc về sắc tướng, không đặng bền bỉ, nên gọi là huyền-hóa.*”. Huyền-hóa nghĩa là : sanh diệt, vô thường.

Người tu hành cần phải tìm biết cái tâm Bồn-thể mà tu, mới mong chứng được quả vị cao siêu. Cái tâm Chơn-thiệt này bất sanh bất diệt, nên cũng gọi là thường-trụ Chơn-tâm. Lại cũng có nhiều tên khác nữa, là tâm : Chơn như, Bồ-đề,

Viên-giác, Tánh-giác Diệu-minh, Bốn-giác minh diệu, Tự-tánh, Bốn-tánh, Như-lai tạng, Bạch-tịnh thức, A-đà-na thức, Viên-thành thật tánh. Cái tâm Bốn-thể này, trong các kinh sách ít hay nói đến, hoặc là có nói, mà lời nói rải rác nhiều chỗ, không thống hệ rành rẽ, nên rất khó hiểu. Nay tôi xin bày giải vấn tất sở kiến của tôi, gọi là giúp ích phần nào cho các bạn tu hành. Mỗi người còn cần phải gia công nghiên-cứu kỹ-lưỡng cái tâm Bốn- thể nói đây.

(Đức Bác Nhã thiên sư)

Bốn thứ tâm này nói gọn là các đức tánh của tâm mà thôi. Trong đó tâm nhục đoàn là hữu hình đã biết, tâm duyên lự và tâm tập khởi dần bị tiêu vong vì là sắc tướng, chỉ còn tâm Chơn Thiệt. Tâm Chơn Thiệt này chính là Tâm Bốn Thể mà Nho giáo gọi là Tánh-lý, Lương tri, Lương năng, Thiên mạng chi tánh, v.v. . . còn Đạo giáo gọi là Đạo-tâm, Thiên-tâm, Huệ-mạng, Linh-quang hay là Kim-quang, v.v. . . ,

Đức Chí Tôn có dạy rõ : “*Áy vậ, nay các con nếu muốn dưỡng trau phần hồn cho thanh khiết thì cốt nhứt là đừng để tâm thần lay động, phóng túng ra ngoài, mà cần phải giữ sao cho tự nhiên, yên tịnh luôn luôn mới được. Vả trong thân thể con người thì có chi báu trọng, cao quý, yếu cần bằng cái **Lương Tâm**, nên lương tâm ấy ví không còn nữa, ví đã táng tận đi rồi thì con người còn chi báu nữa đâu. Mà con người dưỡng ấy tất có khác gì kiến, bọ, đé, trùn. Sống kia như chết, có cũng bằng không. Hỡi ôi là khổ!*

Vậy nay THẤY đã truyền giáo cho các con, các con phải ghi nhớ lấy lời THẤY dạy, ráng lo dưỡng tánh, tu tâm lắ lắ mới nên. Hễ muốn cho linh hồn trong sạch, nhẹ nhàng thì các con hằng ngày phải cần tập tánh cho thiệt không không, đừng ghen ghét, giận hờn, buồn lo, sợ sệt chi chi hết ráo, để nuôi lấy tư tưởng cho thanh cao, phải ép kèm cái ý muốn của mình chớ để nó chấn động dây bưng mà làm điều sái quấy.”

(Đại Thừa Chơn Giáo, trang 207, NXB Tôn Giáo 2011)

C.KẾT LUẬN:

1.Giữ gìn trái tim được mạnh khỏe, tránh gây hại cho tim bằng việc:

- cũ kiêng vật thực hằng ngày cho thanh tịnh, tránh rượu - thuốc- trà, tránh khói sắc, tài, tử, khí, tránh nóng giận.

- “Tánh tâm tập lấy gương lành
Trí tri cách vật cho rành phận ta
Dưỡng sanh tánh mạng diêm đà
Cũ kiêng cho hợp theo mà vệ sanh”

(Đức Chí Tôn, ĐTCG trang 211, NXB Tôn Giáo 2011)

2.Đạo đệ mượn lời dạy của Đức Quan Thế Âm Bồ Tát để khép lại bài tham luận :

“Đàn hôm nay, Bàn Đạo khoanh tròn CHỮ TÂM. Mỗi mỗi hiền sĩ hiền muội đều có một Chữ Tâm, nhưng bản năng thì lại khác, không biết bao giai tầng và biến chuyển nơi Nội

Tâm.

- Có Chữ Tâm đang tha thiết vì đại cuộc, thương giống yêu dòng, qui hợp những tinh anh kết thành một khối, xây dựng giang san cho giống dòng Hồng Lạc.
- Cũng có Chữ Tâm nặng oằn vì đạo nghĩa, dốc đem hết sự nghiệp, thân thể, đời mình, phụng sự cho lý tưởng cao cả.
- Cũng có Chữ Tâm cũng thương, cũng mến, cũng gây dựng, nhưng không phải vì đại cuộc, đại nghĩa, mà vì màu sắc địa phương, phái chi, nam bắc, đen trắng, xám vàng.
- Cũng có Chữ Tâm cũng biết thương yêu, chăm sóc, lo lắng, bảo vệ, nhưng trong phạm vi nhỏ hẹp. Đó là đời tư, gia thế tôn tử.
- Cũng có Chữ Tâm cũng biết thương yêu, vun quén, chăm sóc, nhưng trong phạm vi nhỏ hẹp hơn nữa. Đó chính là bản thân mình, vị kỷ vong tha.
- Cũng có Chữ Tâm, nhưng Tâm lại vô định, không chủ hướng đời mình đi về đâu!!!
Hỏi vậy trình độ này có biết tự thương chăng?
- Trả lời rằng: *Biết.*

Biết thương cho sở thích nhứt thời, biết thương cho thị dục cá tính, biết thương cho từng giai đoạn một, chung qui lại là thương cho ma quỷ, làm nô lệ cho dục vọng, ích kỷ hại hơn. Đó cũng gọi là Chữ Tâm.

- Chữ Tâm, hễ buông ra, bao quát cả gia đình, quốc gia, xã hội, thế giới, hoàn cầu, vũ trụ, Thiên Địa. Một khi Tâm thu lại, thì còn bằng sợi tóc chẻ ra ngàn mảnh...
- Tâm biến hóa vô cùng vô tận. Nó là con ngựa chững, mà cũng con ngựa hay. Nếu người cỡi ngựa biết sử dụng, điều khiển, thì nó sẽ trở nên bạch mã, phi mã, vạn mã, vô song. Ngược lại, người chủ không biết sử dụng, điều khiển, thì nó là con ngựa chững, chạy khắp đó đây, lên núi, xuống đồng, tàn phá bao nhiêu cây trái, ruộng vườn, hoa màu khắp chốn, đụng ai đá nấy...
- Cũng thời Chữ Tâm, cách đây cũng nhiều phen, Bản Đạo hằng dặn dò môn đệ trong hàng Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ, ráng cần lưu ý đến Chữ Tâm.
- Chữ Tâm, nếu để tự nhiên, giống như thuở sơ sanh, Tâm hồn chất phác, Tâm như Minh Cảnh Đài, thông công Tam Thập Lục Thiên, Tam Thiên Thế Giới, nhưng thương vì, khi vào Đời trần cấu, gặp những ngoại cảnh cuốn lôi, làm cho Tâm phải bị mờ dưới những lớp bụi trần: hỉ, nộ, ái, lạc, ái, ó, dục, cụ.

Người tu hành trong thời Đại Ân Xá rất dễ đắc quả vị, mà than ôi! Cũng rất khó. Khó là mình chưa hoặc không thể làm Chủ, chưa mạnh dạn quét những bụi trần vừa kể. Khi quét được sạch rồi, Tâm Đạo hiện ra dẫn dắt con người đến chỗ tận thiện tận mỹ. Khi ở tại trần, giả sử được một người trọn vẹn dường ấy, một lời nói ra cảm hóa muôn người, mười lời nói ra, ngàn lời nói ra, thì lo gì nước không trị, nhà không yên, Đạo không qui về một Khối? Lo gì Nhơn Loại chẳng hưởng cảnh Đất Thuần Trời Nghiêu?”

(Tam Giáo Điện Minh Tân, Rằm tháng 5, Át Tị, nhằm Tí thời tối 14-06-65),

Rất lòng thành tín, cảm ơn quý vị đã trợ duyên cho đạo đệ.

Mùa tu Hạ chí Nhâm Dần 2022.